

Số: 28/BC-CPNTDM

Thủ Dầu Một, ngày 03 tháng 03 năm 2021

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020;

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một;

Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

I/ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020

1/ Kết quả sản xuất kinh doanh nước sạch

- Sản lượng nước sản xuất: đạt 62,2 triệu m³, tăng 6% so với năm 2019 (58,7 triệu m³). Đạt 92% so với kế hoạch năm 2020 (67,4 triệu m³).
- Sản lượng nước tiêu thụ: 61,5 triệu m³, tăng 6% so với năm 2019 (57,9 triệu m³). Đạt 92% so với kế hoạch năm 2020 (66,5 triệu m³).
- Doanh thu sản xuất nước: 385,6 tỷ đồng, tăng 11% so với năm 2019 (345,7 tỷ đồng). Đạt 92% so với kế hoạch năm 2020 (417 tỷ đồng).
- Tổng doanh thu đạt: 406,6 tỷ đồng, tăng 12 % so với năm 2019 (361,1 tỷ đồng) đạt 93% so với kế hoạch (434,3 tỷ đồng).
- Tổng lợi nhuận trước thuế: 182,7 tỷ đồng, tăng 19% so với năm 2019 (153,5 tỷ đồng) đạt 112% so với kế hoạch (163 tỷ đồng).
- Tổng lợi nhuận sau thuế: 172,9 tỷ đồng tăng 18% so với năm 2019 (146 tỷ đồng), tăng 12 % so với kế hoạch (154,5 tỷ đồng).

2/ Hoạt động sản xuất nước

a/ Nhà máy Nước Dĩ An

Nhà máy Nước Dĩ An đang vận hành với công suất bình quân 144.000m³/ngđ. Giờ cao điểm 149.700m³/ngđ, thấp điểm 130.000m³/ngđ.

b/ Nhà máy Nước Bàu Bàng

Nhà máy Nước Bàu Bàng đang vận hành với công suất bình quân 23.000m³/ngđ. Cao điểm 26.600m³/ngđ, thấp điểm 15.000m³/ngđ.

3/ Xây dựng cơ bản



a/ Đầu tư dự án Mở rộng Nhà máy Nước Dĩ An tăng thêm công suất 100.000m³/ngày đêm, nâng tổng công suất lên 200.000m³/ngđ.

- Khởi công ngày 02/4/2019.
- Hoàn thành đưa vào sử dụng ngày 20/01/2020 (9,5 tháng).

Tên chi phí	Dự toán đầu tư	Thực tế thực hiện
Tổng dự toán đầu tư	548,488 triệu đồng	419.259 triệu đồng
<i>Trong đó:</i>		
Chi phí xây dựng	274,57 triệu đồng	246.21 triệu đồng
Chi phí thiết bị	71,82 triệu đồng	67.19 triệu đồng
Tuyến ống nước thô D1400	123,70 triệu đồng	96.36 triệu đồng
Chi phí quản lý dự án	4,37 triệu đồng	0 đồng
Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	16,00 triệu đồng	9.50 triệu đồng
Chi phí khác & dự phòng	58,02 triệu đồng	0 đồng

b/ Đầu tư dự án Mở rộng Nhà máy Nước Bàu Bàng tăng thêm công suất 30.000m³/ngày đêm, nâng tổng công suất lên 60.000m³/ngđ.

- Khởi công ngày 02/12/2019.
- Hoàn thành đưa vào sử dụng vào ngày 16/12/2020 (12 tháng).

Tên chi phí	Dự toán đầu tư	Thực tế thực hiện
Tổng dự toán đầu tư	86,404 triệu đồng	72,529 triệu đồng
<i>Trong đó:</i>		
Chi phí xây dựng	48,56 triệu đồng	46,05 triệu đồng
Chi phí thiết bị	26,90 triệu đồng	24,63 triệu đồng
Chi phí quản lý dự án	1,49 triệu đồng	0 đồng
Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	3,29 triệu đồng	0,85 triệu đồng
Chi phí khác & dự phòng	6,14 triệu đồng	0,97 triệu đồng

• **Quy mô xây dựng:**

- Xây dựng bể phản ứng, lắng (2 ngăn).
- Xây dựng bể lọc (3 ngăn).
- Lắp đặt thêm 04 bơm ly tâm trực ngang 2 cửa hút lưu lượng 1.000m³/h.

c/ Cả hai dự án tăng công suất NMN Dĩ An thêm 100.000m³/ngđ và NMN Bàu Bàng thêm 30.000m³/ngđ đều có lập hồ sơ xin miễn giảm thuế. Mở rộng quy mô đầu tư hưởng chế độ ưu đãi thuế đầu tư mở rộng.

4/ **Về đầu tư tài chính**

• **Đầu tư tài chính vào Biwase:**

Hoàn thành kế hoạch đầu tư tài chính vào Biwase để đảm bảo tỷ lệ sở hữu của cổ đông chiến lược tại Biwase là 38,5%, Số lượng cổ phiếu đã đầu tư là 14.437.500 cổ phiếu với giá mua bình quân là 25.309 đồng/cổ phần, tương đương 365,404 tỷ đồng.

37022
CÔNG
CỔ P
NÚ
HỦ D
ĐẦU MÔ

- **Đầu tư tài chính vào Dowaco:**

- Theo phương án phát hành 20.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ của Dowaco.
- Tỷ lệ phát hành 5:1
- Giá chào bán 15.000 đ/cp
- TDM đang sở hữu 12.062.833 cp theo tỷ lệ 5:1 thì TDM được mua 2.412.566 cổ phiếu.
- Giá trị đầu tư: **36.188.490.000** đồng.

5/ Công tác quản lý nhân sự

- Đến ngày 31/12/2020, Công ty có tổng số CBCNV là 24 người, không thay đổi so với năm 2019, cụ thể trong kỳ tiếp nhận thêm 1 nhân sự và giảm 1 nhân sự.
- Công ty đang dần củng cố bộ máy, chú trọng quản trị cơ sở sản xuất và vật chất khác để đảm bảo Công ty vận hành ổn định và sạch đẹp.
- Công tác quản trị doanh nghiệp, đào tạo cán bộ quản lý, cán bộ lãnh đạo am hiểu thêm phương pháp quản trị doanh nghiệp theo xu hướng của các nước phát triển, đáp ứng tốt nhu cầu đối với công ty niêm yết và là công ty đại chúng có quy mô lớn. Nguồn nhân lực Công ty ngày càng ổn định, vững vàng, thực hiện công việc ngày càng chuyên nghiệp và hiệu quả.

II/ Nhận xét, đánh giá tình hình SXKD năm 2020

1/ Thuận lợi

- Vốn điều lệ đạt: 1.000 tỷ đồng, vốn hóa thị trường đạt 2.600 tỷ đồng.
- Nhà máy nước Dĩ An và NMN Bàu Bàng kịp thời đưa vào sử dụng đảm bảo nhu cầu cấp nước cho Biwase.
- Các chỉ tiêu chính trong sản xuất kinh doanh đều đạt và vượt kế hoạch đáp ứng kỳ vọng của HĐQT, các nhà đầu tư và các cổ đông. Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2020 đạt 172,9 tỷ đồng tăng 12% so với kế hoạch 154,5 tỷ đồng. (cổ tức Biwase 12% ~ 86,6 tỷ đồng ghi nhận năm 2021).
- Về đầu tư tài chính: Đảm bảo tài chính giữ được tỷ lệ sở hữu 38,5%/VĐL của Biwase khi Biwase phát hành tăng 25% VĐL.

2/ Khó khăn

- Áp lực về thời gia trả nợ gốc cho các tổ chức tín dụng khá lớn. Do thời hạn vay luôn ngắn hơn thời gian khấu hao tài sản cố định.
- Năm 2020 chịu ảnh hưởng nhiều của các đợt dịch Covid ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty Quý I sản lượng tiêu thụ giảm làm ảnh hưởng đến Doanh thu và lợi nhuận của năm. Cụ thể: Sản lượng tiêu thụ Quý I: 13,2 triệu m³, Quý II: 15,3 triệu m³, Quý III: 15,9 triệu m³, Quý IV: 17,1 triệu m³.
- Ảnh hưởng dịch Covid cũng làm ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành của 02 nhà máy nước Dĩ An (100.000m³/ngđ) và NMN Bàu Bàng (30.000m³/ngđ), cụ thể: Đan lọc đã về chậm, kế hoạch trong tháng 12/2020 mới hoàn thiện tất cả các hạng mục của 2 nhà máy. Làm chậm tiến độ quyết toán công trình.

III/ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

1/ Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

- Doanh thu năm 2021 tăng trưởng ước 12%/năm so cùng kỳ 2020.
- Cổ tức chia hàng năm phần đầu đạt mức bằng năm 2020 hoặc có tăng trưởng thêm.
- Chiến lược kinh doanh: chủ yếu đầu tư vào ngành nước và những lĩnh vực tương tự.

TT	Chỉ tiêu	2020	2021
1	Nước sản xuất (m ³)	62.227.252	69.866.764
2	Nước tiêu thụ (m ³)	61.519.582	68.902.134
3	Doanh thu nước (đồng)	385.643.36s2.193	453.088.671.212
4	Lợi nhuận trước thuế (đồng)	182.778.502.201	273.844.065.339
5	Lợi nhuận sau thuế (đồng)	172.956.274.693	264.994.996.125
6	Cổ tức (%)	Phần đầu đạt bằng năm 2020 là 12% hoặc có tăng trưởng	

2/ Kế hoạch Xây dựng cơ bản

a/ Nhà máy nước Bàu Bàng:

Thực hiện đầu tư tuyến ống nước thô tự chảy thuộc NMN Bàu Bàng D 2.400 L= 1.200m. Tổng giá trị đầu tư dự kiến khoảng 62,5 tỷ đồng.

- Ngày 16/11/2020 Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương đã có công văn số 6179/UBND – KT về việc chấp thuận chủ trương cho phép Công ty Cổ phần Nước Thủ Dầu Một được đầu tư xây dựng đường ống cấp nước thô D2500 mm dọc theo hành lang suối Bàu Lồng – Dự án hệ thống cấp nước khu vực Bàu Bàng, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.
- Đã đàm phán và ký hợp đồng mua ống cho dự án tuyến ống nước thô Bàu Bàng. Kế hoạch thực hiện trong quý I/2021.

b/ Nhà máy nước Dĩ An:

Công tác đầu tư: Cục giám định – Bộ Xây Dựng đã đồng ý nghiệm thu đưa vào sử dụng vào tháng 10 năm 2020. Công ty đang thực hiện làm sổ hữu công trình.

3/ Chi trả cổ tức: Dự kiến tỷ lệ chi cổ tức 12%/ VDL (1.000 tỷ đồng), chi trả vào ngày 26/4/2021.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và Kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.


TỔNG GIÁM ĐỐC

Trần Thế Hưng